Họ và tên _____ Lớp _____

LUYỆN TẬP

TÍNH THEO PHƯƠNG TRÌNH HÓA HỌC

Câu 1: Khẳng định nào dưới đây không đúng khi nói về tính toán theo phương trình?

A. Tính toán theo phương trình cần viết phương trình hóa học của phản ứng xảy ra

B. Cần tiến hành tính số mol của các chất tham gia

C. Sử dụng linh hoạt công thức tính khối lượng hoặc tính thể tích ở điều kiện tiêu chuẩn

D. Tính toán theo phương trình cần viết ra sơ đồ phản ứng xảy ra

Câu 2: Cho 6,5g zinc (Kẽm) tác dụng với hydrochloric acid (HCl), sau phản ứng thu được bao nhiêu zinc chloride

A. 1,36 gam

B. 20,4 gam

C. 13,6 gam

D. 5,1 gam

Câu 3: Cho 11,2g Sắt tác dụng với dung dịch hydrochloric acid loãng thu được bao nhiêu ml khí H_2

A. 4958 ml

B. 49,58 ml

C. $2,24.10^{-3} ml$

D. 4,985 Lít

Câu 4: Đốt cháy hoàn toàn 12,8 gam sulfur trong oxygen dư sau phản ứng thu được V lít sulfur dioxide (SO_2) ở điều kiện tiêu chuẩn. Giá trị của V là

A. 9916 lít

B. 9,916 lít

C. 0,916lít

D. 99,16 lít

Câu 5: Cho phương trình hóa học:

$$2Al + 6HCl \longrightarrow 2AlCl_3 + 3H_2$$

Để thu được 3,36 lít khí H_2 ở đktc cần bao nhiêu mol Al

A. 0,32 mol

B. 0,14 mol

C. 0,24 mol

D. 0,56 mol

LIVEWORKSHEETS

Câu 6: Nung 6,72g Fe trong không khí thu được iron(II) oxide. Tính m_{FeO} và V_{O_2} ?

A 1,4874g và 0,684 lít

B 2,688 lít và 0,864g

C 1,4874 lít và 8,64g

D 8,64g và 2,234 lít

Câu 7: Cho 8,45g zinc (Zn) tác dụng với 5,376 lít khí chlorine (đktc). Hỏi chất nào sau phản ứng còn dư?

A Zn

B Cả 2 chất

C Cl_2

D Không có chất dư

Câu 8: Cho 98g sulfuric acid (H_2SO_4) loãng 20% phản ứng với thanh aluminium (nhôm) thấy có khí bay lên. Xác định thể tích khí đó?

A 4,80 lít

B 2,24 lít

C 4,958 lít

D 0,345 lít

Câu 9: Để đốt cháy hoàn toàn a gam Al cần dùng hết 12,8 gam oxygen. Sau phản ứng sản phẩm là Al_2O_3 Giá trị của a là

A 16,2 gam

B 10,8 gam

C 1,44 gam

D 14,4 gam

Câu 10: Trộn 5,4 gam bột aluminium (nhôm) với bột sulfur (lưu huỳnh) dư. Cho hỗn hợp vào ống nghiệm và đun nóng để phản ứng xảy ra thu được 12,75 gamAl_2S_3 Tính hiệu suất phản ứng là bao nhiêu?

A 85%

B 90%

C 80%

D 92%

PHẦN 2

THE END

LIVEWORKSHEETS